

BỘ QUỐC PHÒNG**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng số 144/2004/QĐ-BQP ngày 30/10/2004 quy định các khu vực cấm bay trong vùng trời nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.****BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG**

Căn cứ vào Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ vào Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 12 tháng 11 năm 1996, đã sửa đổi, bổ sung một số điều ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 30/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ vào Quyết định số 160/2004/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc xác định khu vực cấm, địa điểm cấm;

Xét đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định các khu

vực cấm bay trong vùng trời nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2005, các quy định trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan đến quản lý, khai thác và bảo vệ vùng trời chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Bộ Tổng Tham mưu chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Đại tướng Phạm Văn Trà

QUY ĐỊNH các khu vực cấm bay trong vùng trời nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

(ban hành kèm theo Quyết định số 144/2004/QĐ-BQP ngày 30 tháng 10 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng).

1. Khu vực cấm 1 (VVP 1) Khu vực Thủ Đô Hà Nội:

- Giới hạn ngang: Phạm vi bán kính 6 Km, tâm khu vực có tọa độ 21°03'30"N -

105°50'30"E, từ hướng 140° đến hướng 320° theo chiều kim đồng hồ, trừ phần phía Đông Nam đường thẳng nối từ tọa độ 21°01'21" N - 105°52'20" E đến tọa độ 21°00'25" N - 105°51'24" E.

- Giới hạn cao: Từ mặt đất đến vô cùng.

- Thời gian cấm bay: 24/24 giờ trong ngày.

2. Khu cấm 2 (VVP 2) Khu vực thành phố Hải Phòng:

- Giới hạn ngang: Phạm vi 4 điểm có tọa độ:

20°53'48" N - 106°41'05" E; 20°53'00" N - 106°44'10"E;

20°49'35"N - 106°42'20"E; 20°50'30"N - 106°39'50"E.

- Giới hạn cao: Từ mặt đất đến 1500m.

- Thời gian cấm bay: 24/24 giờ trong ngày.

3. Khu vực cấm 3 (VVP3) Khu vực thành phố Đà Nẵng:

- Giới hạn ngang: Phạm vi 4 điểm có tọa độ:

16°05'00"N - 108°13'40"E; 16°02'50"N - 108°13'40"E;

16°02'50"N - 108°12'25"E; 16°04'18"N - 108°12'25"E.

- Giới hạn cao: Từ mặt đất, mặt nước đến 1500m.

- Thời gian cấm bay: 24/24 giờ trong ngày.

4. Khu cấm 4 (VVP4) khu vực thành phố Hồ Chí Minh:

- Giới hạn ngang: Phạm vi 4 điểm có tọa độ:

10°47'50"N - 106°38'20"E; 10°49'25"N - 106°44'40"E;

10°43'45"N - 106°38'35"E; 10°45'12"N - 106°43'22"E.

- Giới hạn cao: Từ mặt đất đến 3000m.

- Thời gian cấm bay: 24/24 giờ trong ngày.

5. Các tọa độ nêu trong văn bản này tính theo hệ tọa độ WGS-84.

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Đại tướng **Phạm Văn Trà**

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 102/2004/TT-BTC
ngày **03/11/2004** hướng dẫn
việc quản lý tiền thuê và thanh
toán kinh phí sửa chữa kết
cấu hạ tầng cầu cảng Cái Lân.

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP
ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy